

Số: 67/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 129/LĐTBXH-BĐG ngày 17/01/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030, với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới về nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng công tác truyền thông. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương và hệ thống thông tin cơ sở; tập trung khai thác, phát triển những lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông hiện đại. Tăng cường truyền thông, giáo dục và tư vấn nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành bình đẳng giới cho các nhóm đối tượng. Triển khai mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới tại các cấp, các ngành. Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân được truyền thông, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách về bình đẳng giới ít nhất 02 cuộc.

- Đến năm 2025 đạt 100% sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm.

- Phân đầu đến năm 2030 nhận thức về bình đẳng giới của các nhóm đối tượng trong cộng đồng tăng từ 10 - 15% so với năm 2025.

- Phân đầu đến năm 2025 đạt ít nhất 70% cơ quan truyền thông áp dụng thí điểm và đến năm 2030 đạt 90% cơ quan truyền thông chính thức áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông.

- Đến năm 2025 đạt 95% và đến năm 2030 đạt 100% các hương ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp cho các nhóm đối tượng theo định kỳ và vào các đợt cao điểm hằng năm

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ 15/11 đến 15/12 hằng năm.

- Sản xuất và cung cấp các bản tin, tờ rơi, tài liệu,... về bình đẳng giới.

- Xây dựng và triển khai các mô hình, hình thức truyền thông phù hợp với các nhóm đối tượng trong từng lĩnh vực và các nhóm đặc thù tại địa phương như người khuyết tật, người cao tuổi, dân tộc thiểu số...

2. Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới

- Mở rộng, đẩy mạnh việc chuyển đổi các nội dung, tài liệu truyền thông về bình đẳng giới từ hình thức in ấn sang bản điện tử trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền thông khác. Chú trọng truyền thông về bình đẳng giới trên các trang thông tin có nhiều người truy cập, các trang tin thu hút sự quan tâm của những người trong độ tuổi vị thành niên, thanh niên.

- Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm trên các kênh truyền hình, phát thanh với sự tham gia của các nhà quản lý và các chuyên gia về các vấn đề bình đẳng giới.

- Tăng cường nội dung về bình đẳng giới trên các chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện, thành phố; hệ thống phát thanh, truyền thanh hiện có của tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và các xã, phường, thị trấn.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của việc đầu tư cho công tác bình đẳng giới, tổ chức các hội nghị, hội thảo, sản xuất và phát hành các sản phẩm truyền thông như tờ rơi, phim ngắn,... nhằm vận động cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp ban hành các nghị quyết, chính sách, quy định, văn bản nhằm ủng hộ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện các hoạt động xã hội hóa và thu hút nguồn lực xã hội cho công tác truyền thông chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới.

- Vận động, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tổ chức các cuộc tập huấn, nói chuyện chuyên đề, thi sáng tác, triển lãm, truyền thông trực tiếp và gián tiếp nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ chính quyền, đoàn thể các cấp và người dân về bình đẳng giới.

- Huy động nam giới, huy động người có uy tín trong cộng đồng, người nổi tiếng tích cực ủng hộ các hành vi mẫu về bình đẳng giới; lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào sinh hoạt của cộng đồng, sinh hoạt văn hóa dân gian, phiên chợ, đưa các tiêu chí về bình đẳng giới vào hương ước, quy ước của cộng đồng, vào tiêu chuẩn thôn, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

- Vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và các dịp kỷ niệm như ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 hằng năm.

4. Mở rộng và đẩy mạnh công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em

- Xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục, truyền thông chuyên biệt cho nam giới, vị thành niên, thanh niên có hiệu quả như câu lạc bộ, góc thân thiện tại các cơ sở giáo dục quốc dân, các khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, các doanh nghiệp và tại cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội, dịch vụ hỗ trợ bình đẳng giới.

- Định kỳ đào tạo và nâng cao về kỹ năng làm việc với nam giới, vị thành niên, thanh niên, kỹ năng tư vấn cho người cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ hỗ trợ bình đẳng giới để bảo đảm cung cấp các dịch vụ mang tính thân thiện, bình đẳng, riêng tư, bảo mật và phù hợp với tâm lý của đối tượng.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khoá định kỳ hằng tháng, sinh hoạt dưới cờ hằng tuần, sinh hoạt chính trị đầu khoá có lồng ghép nội dung tuyên truyền về bình đẳng giới bằng các hình thức mới lạ, hấp dẫn, phù hợp với từng lứa tuổi (trẻ em, học sinh, sinh viên).

- Sản xuất các sản phẩm truyền thông và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ phù hợp nhằm huy động sự tham gia của nam giới, thanh niên, vị thành niên vào công tác bình đẳng giới.

5. Nghiên cứu, vận dụng, áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên truyền thông các ngành, các cấp

- Nghiên cứu, vận dụng và áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông tại các cơ quan truyền thông ở địa phương.

- Cung cấp thông tin cập nhật về bình đẳng giới, chính sách, pháp luật mới ban hành; hướng dẫn về nội dung ưu tiên, thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề bình đẳng giới cho đội ngũ phóng viên báo chí của cơ quan truyền thông, cán bộ truyền thông của các trung tâm, điểm tư vấn các cấp, tuyên truyền viên, cộng tác viên cơ sở.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng sử dụng, ứng dụng các thiết bị, phương tiện truyền thông hiện đại cho đội ngũ nhân viên thực hiện của cơ quan, tổ chức.

6. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên truyền thông các ngành, các cấp

- Cung cấp thông tin cập nhật về bình đẳng giới, chính sách, pháp luật mới ban hành; hướng dẫn về nội dung ưu tiên, thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề bình đẳng giới cho đội ngũ phóng viên báo chí của cơ quan truyền thông, cán bộ truyền thông của các trung tâm, điểm tư vấn các cấp, tuyên truyền viên, cộng tác viên cơ sở.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng sử dụng, ứng dụng các thiết bị, phương tiện truyền thông hiện đại cho đội ngũ nhân viên thực hiện của cơ quan, tổ chức.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới có hiệu quả

- Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Chương trình vào năm 2025 và tổng kết Chương trình vào năm 2030, khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân thành tích xuất sắc, có nhiều cách làm hay, sáng tạo trong quá trình triển khai Chương trình.

- Trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm giữa các địa phương trong truyền thông về bình đẳng giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

2. Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, cán bộ truyền thông, cộng tác viên về bình đẳng giới các cấp.

- Hướng dẫn, triển khai chiến dịch truyền thông cao điểm về bình đẳng giới trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12 hằng năm.

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch của các sở, ban, ngành, địa phương; tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

2. Sở Tài chính: Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách nhà nước tổng hợp đề xuất của các sở, ban, ngành để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên hằng năm thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đổi mới hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số trong các hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên các cơ quan báo chí tại địa phương.

- Vận dụng và áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông đối với các cơ quan truyền thông tại địa phương.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có nội dung vi phạm chính sách bình đẳng giới.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho giáo viên, giảng viên, cán bộ y tế trong trường học về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới; đưa nội dung bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học và tổ chức giảng dạy nội dung này cho học sinh, sinh viên.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì triển khai truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng các thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước thôn, tổ dân phố; lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào các chương trình văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của các địa phương, cơ quan, tổ chức; phát động các phong trào tiến bộ, hạnh phúc, tôn trọng sự đa dạng và thúc đẩy sự sẻ chia.

6. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030; truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi.

7. Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bình đẳng giới; phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về công tác bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

8. Ban Dân tộc: Chủ trì tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc ít người; tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc ít người phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

9. Các sở, ban, ngành có liên quan: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Phối hợp với chính quyền, ngành chức năng liên quan triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân về bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện và bố trí nguồn lực, kinh phí để thực hiện Kế hoạch đảm bảo phù hợp, hiệu quả, đúng quy định; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương; đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và nội dung hoạt động của Kế hoạch, các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch tại đơn vị, địa phương. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm trước ngày 10/12 về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp) theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, yêu cầu các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị (được giao nhiệm vụ trong kế hoạch);
- UBND huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (Ntg).

(báo cáo)

(thực hiện)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương

